

BA CỐNG HIẾN VĨ ĐẠI CỦA CÁC MÁC^(*)

ĂNG-GHEN

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- Thấy được đánh giá của Ăng-ghen về những cống hiến vĩ đại của Các Mác.
- Nắm được thao tác lập luận tăng tiến mà Ăng-ghen sử dụng trong bài phát biểu.

TIỂU DẪN

1. Ăng-ghen

Phi-đrich Ăng-ghen (Friedrich Engels, 1820 - 1895) cùng với Các Mác là nhà triết học, nhà lí luận và hoạt động cách mạng, lãnh tụ của giai cấp vô sản toàn thế giới. Ông là người Đức, con một kĩ nghệ gia giàu có ở Béc-men, miền Rê-na-ni. Ông học đại học ở Béc-lin, quen biết Mác năm 1844 ở Pa-ri, sau đó sang sống và hoạt động ở Anh rồi mất tại đây. Tro di hài của ông được rúc xuống biển.

Ăng-ghen chủ yếu viết những tác phẩm về triết học, chính trị, kinh tế, lịch sử... có công trình viết chung

với Mác như *Tuyên ngôn Đảng Cộng sản* (1848). Ông cũng rất quan tâm đến văn học nghệ thuật và có nhiều ý kiến sâu sắc liên quan đến lĩnh vực này. Bài phát biểu của Ăng-ghen đọc trước mộ Các Mác là một bài văn nghị luận tiêu biểu và có giá trị văn chương.

2. Mác

Các Mác (Karl Marx, 1818 - 1883) là nhà triết học, nhà lí luận và hoạt động cách mạng, lãnh tụ của giai cấp vô sản toàn thế giới. Ông là người Đức,



(*) Tên bài do người biên soạn đặt.

con một luật sư ở Tơ-ri-e, miền Rê-na-ni. Khi còn là học sinh trung học, ông đã được tiếp xúc với tư tưởng của Cách mạng Pháp 1789 và nền văn học cổ điển Đức. Ông theo học luật, sau chuyển sang học triết và lịch sử tại các trường đại học Bon, Béc-lin, bảo vệ luận án Tiến sĩ triết học năm hai mươi ba tuổi (1841). Năm 1842, Mác tham gia hoạt động báo chí ; tờ báo tiến bộ của ông bị chính quyền bắt đình bản. Ông sang Pa-ni (Pháp). Đến năm 1845, bị trục xuất khỏi Pháp vì những hoạt động cách mạng, ông qua Brúc-xen (Bỉ). Do những diễn biến chính trị, ông lại đến Pa-ni lần tránh (1848), về Cô-lô-nhơ (Đức) rồi lại tới Pa-ni (1849), sau đó sang ở hẳn tại Luân Đôn (Anh). Thời gian ở Bỉ, ông cùng với Ăng-ghen viết *Tuyên ngôn Đảng Cộng sản*. Công trình nổi tiếng nhất của Mác là bộ *Tư bản* (1864 - 1876). Mác qua đời ngày 14 - 3 - 1883. Tang lễ cử hành tại nghĩa trang Hai-ghết (Luân Đôn). Ăng-ghen đọc bài phát biểu trước mộ ông.

*

* *

Chiều ngày 14 tháng ba, vào lúc ba giờ kém mười lăm phút, nhà tư tưởng vĩ đại nhất trong số những nhà tư tưởng hiện đại đã ngừng suy nghĩ. Để Mác ở lại một mình vền vền chỉ có hai phút, thế mà khi trở vào phòng, chúng tôi đã thấy ông ngủ thiếp đi thanh thản trên chiếc ghế bành – nhưng là giấc ngủ nghìn thu.

Con người đó ra đi là một tổn thất không sao lường hết được đối với giai cấp vô sản đang đấu tranh ở châu Âu và châu Mỹ, đối với khoa học lịch sử. Rồi đây, người ta sẽ cảm thấy nỗi trống vắng do sự qua đời của bậc vĩ nhân ấy gây ra.

Giống như Đác-uyn⁽¹⁾ đã tìm ra quy luật phát triển của thế giới hữu cơ, Mác đã tìm ra quy luật phát triển của lịch sử loài người : cái sự thật đơn giản nhưng đã bị tầng tầng lớp lớp các tư tưởng phủ kín cho đến ngày nay, đó là con người trước hết cần phải có cái ăn cái uống, quần áo và chỗ ở, rồi sau đó mới có thể làm chính trị, khoa học, nghệ thuật, tôn giáo, v.v. ; vì vậy, việc sản xuất ra những tư liệu sinh hoạt vật chất trực tiếp, và mỗi giai đoạn phát triển kinh tế nhất định của một dân tộc hay một thời đại tạo ra cơ sở để người ta phát triển các thể chế nhà nước, các quan điểm pháp quyền, nghệ thuật và cả tôn giáo nữa, cho nên phải xuất phát từ cơ sở

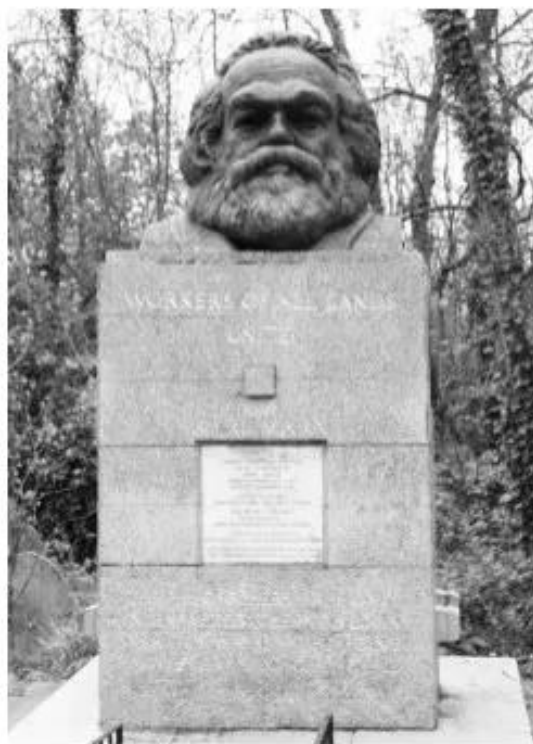
(1) *Đác-uyn* (Charles Robert Darwin, 1809 - 1882) : nhà bác học và triết gia Anh. Ông đã có công khám phá ra sự phát triển và tiến hoá của các giống loài trên cơ sở sự chọn lọc tự nhiên và cuộc đấu tranh để sinh tồn trong thiên nhiên.

đó mà giải thích những cái kia, chứ không phải ngược lại, như từ trước đến nay người ta đã làm.

Nhưng không chỉ có thế thôi. Mác cũng tìm ra quy luật vận động riêng của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa hiện nay và của xã hội tư sản do phương thức đó đẻ ra. Với việc phát hiện ra giá trị thặng dư⁽¹⁾ trong lĩnh vực này, lập tức một ánh sáng đã xuất hiện, trong khi mọi công trình nghiên cứu trước đây của các nhà kinh tế học tư sản cũng như của các nhà phê bình xã hội chủ nghĩa đều mò mẫm trong bóng tối. [...]

Con người khoa học là như vậy đó. Nhưng đấy hoàn toàn không phải là điều chủ yếu ở Mác. Khoa học đối với Mác là một động lực lịch sử, một lực lượng cách mạng. Mỗi phát kiến mới trong bất cứ khoa học lí luận nào, thậm chí đôi khi người ta chưa thấy ngay được việc ứng dụng nó vào thực tế, đã có thể đem đến cho Mác một niềm vui thực sự, nhưng niềm vui của ông còn lớn hơn nữa khi phát kiến đó nhanh chóng có tác động cách mạng đến công nghiệp, đến sự phát triển lịch sử nói chung. [...]

Bởi lẽ trước hết Mác là một nhà cách mạng. Bằng cách này hay cách khác, tham gia vào việc lật đổ xã hội tư sản và các thiết chế nhà nước do nó dựng lên, tham gia vào sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản hiện đại mà ông là người đầu tiên đem đến cho giai cấp ấy ý thức về địa vị và yêu cầu của mình, ý thức về điều kiện để tự giải phóng, đó thật sự là sứ mệnh thiết thân của cuộc đời ông. Đấu tranh là hành động tự nhiên của Mác. Và Mác đã đấu tranh một cách say sưa, kiên cường và có kết quả, [...] dẫn đến sự xuất hiện Hội liên hiệp công



Mộ Các Mác ở nghĩa trang Hai-giết

(1) *Giá trị thặng dư* : phần giá trị dôi ra ở sản phẩm so với chi phí để tạo ra sản phẩm đó.

nhân quốc tế ⁽¹⁾ vĩ đại [...], đấy chính là sự nghiệp mà ai xây dựng nên đều lấy làm tự hào, thậm chí dù cho người đó không làm gì thêm nữa.

Đó là lí do vì sao Mác là người bị căm ghét nhiều nhất và bị vu khống nhiều nhất trong thời đại ông. Các chính phủ – cả chuyên chế lẫn cộng hoà – đều trục xuất ông, bọn tư sản – cả bảo thủ lẫn dân chủ cực đoan – đều thi nhau vu khống và nguyền rủa ông. Mác đã gạt sang một bên tất cả những thứ đó, coi như cái mạng nhện vướng chân, chẳng thèm đếm xỉa, và chỉ đáp lại khi thấy hết sức cần thiết mà thôi. Và ông đã mất đi, hàng triệu người cộng sự cách mạng với ông ở khắp châu Âu và châu Mỹ, từ những hầm mỏ Xi-bia đến tận Ca-li-phoóc-ni-a đã tôn kính, yêu mến và khóc thương ông, và tôi có thể mạnh dạn nói rằng ông có thể có nhiều kẻ đối địch, nhưng chưa chắc đã có một kẻ thù riêng nào cả.

Tên tuổi và sự nghiệp của ông đời đời sống mãi !

(Theo MÁC VÀ ĂNG-GHEN, *Toàn tập*, tập 19,
NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Xác định ba phần trong bài phát biểu của Ăng-ghen nếu lấy trọng tâm – phần thứ hai – là phần tổng kết ba cống hiến vĩ đại của Mác đối với khoa học lịch sử và phong trào cách mạng.
2. Cống hiến đầu tiên của Mác được Ăng-ghen đề cập đến là gì ? Tác giả dùng biện pháp nào để nêu bật tầm vĩ đại của cống hiến ấy ?
3. Hai cống hiến khác của Mác được Ăng-ghen đề cập đến là gì ? Tìm các cụm từ trong bài để chứng tỏ tác giả dùng thao tác lập luận tăng tiến (cống hiến sau vĩ đại hơn cống hiến trước). Lí giải tại sao khi đề cập đến cống hiến thứ ba của Mác, tác giả tách thành hai đoạn.
4. Căn cứ vào lập luận ở đoạn cuối bài phát biểu – Mác chống lại ai, bênh vực ai – hãy giải thích ý kiến của tác giả cho rằng Mác "có thể có nhiều kẻ đối địch nhưng chưa chắc đã có một kẻ thù riêng".

(1) *Hội liên hiệp công nhân quốc tế*: tổ chức được thành lập năm 1864 và tồn tại đến năm 1870.